

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÙ CANG CHẢI
TỈNH YÊN BÁI**

Bản án số: 06/2023/HS-ST

Ngày 09 - 03 - 2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI - TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lý A Hờ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sùng A Xà

Bà Bùi Minh Nguyệt

- Thư ký phiên toà: Ông Đào Bá Đạt, Thư ký Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải.

- Đại diện VKSND huyện Mù Cang Chải tham gia phiên toà: Ông Đoàn Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Hồ Thị M, tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1986, tại xã La Pán T, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKKHKT: bản Trống Tông, xã La Pán T, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; chỗ ở hiện nay: bản La Pán T, xã La Pán T, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Chồng T sinh năm 1950 và Hằng Thị S sinh năm 1954; có chồng Lý Gà S sinh năm 1984 và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/9/2022, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: bà Lý Ngọc Kiều- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái, có mặt.

- Người làm chứng:

+ ông Thào A T, sinh năm 1986; trú tại: bản Tà Chí L, xã La Pán T, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

+ ông Mùa A D, sinh năm 1989; trú tại: bản Trống Gầu B, xã Hồ B, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, vắng mặt.

- Người phiên dịch tiếng Mông cho bị cáo: Ông Thào A Dờ; trú tại tổ 5, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 13/9/2022, tổ công tác Công an huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái làm nhiệm vụ tại khu vực bản La Pán T, xã La Pán T, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái phát hiện tại nhà của Hồ Thị M có tập trung đông người nghi vẫn mua bán trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong nhà của Hồ Thị M có M và 02 người đàn ông, tổ công tác yêu cầu M và hai người đàn ông này có đồ vật tài liệu gì liên quan đến vi phạm pháp luật thì tự giác giao nộp, Hồ Thị M tự giác giao nộp 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy, bên trong có 10 gói nilon màu xanh đều hàn kín một đầu, bên trong mỗi gói đều có chất bột nén màu trắng; 01 gói nilon màu hồng hàn kín một đầu bên trong có chất bột nén màu trắng; 01 gói nilon màu xanh hàn kín một đầu bên trong có chất bột nén màu hồng; 01 gói nilon màu hồng hàn kín một đầu bên trong có 01 viên nén màu hồng; Tiền có chữ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 1.685.000,đ; 01 điện thoại di động loại bàn phím số, màu đen, mặt trước có ký hiệu Masstel. Hồ Thị M khai nhận các gói có chứa chất bột nén màu trắng, gói có chứa viên nén màu hồng và gói có chứa chất bột nén màu hồng đã giao nộp là Heroine và ma túy tổng hợp của bản thân cất giấu để bán kiếm lời. Hai người đàn ông là Thảo A T và Mùa A D đều khai nhận mỗi người đã mua 01 gói ma túy của Hồ Thị M với giá 50.000 đ, khi mua xong lợi dụng lúc bị cáo M không nhìn thấy đã lấy toàn bộ số ma túy vừa mua được sử dụng hết trong nhà bị cáo M.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật tại bản La Pán T, xã La Pán T, huyện Mù Cang Chải đối với Hồ Thị M thì có phát hiện và thu giữ trong tủ quần áo gian giữa nhà số tiền 2.100.000,đ.

Tại bản Kết luận giám định số 499/KL-KTHS ngày 21/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hồ Thị M trong 10 gói nilon màu xanh có tổng khối lượng là 0,56 gam; 0,1 gam trích từ 0,56 gam gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hồ Thị M trong gói nilon màu hồng có khối lượng là 0,04 gam; 0,04 gam gửi giám định là ma túy: loại Heroine.

- Viên nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Hồ Thị M trong gói nilon màu hồng có khối lượng là 0,1 gam; 0,1 gam viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

- Chất bột nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Hồ Thị M trong gói nilon màu xanh có khối lượng là 0,04 gam; 0,04 gam chất bột nén màu hồng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Kết luận giám định số 501/KL-KTHS ngày 21/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Tổng số tiền 3.785.000,đ thu giữ của Hồ Thị M đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra bị cáo M đã thừa nhận vào ngày 08/9/2022, M đã mua 01 cục Heroine cùng 01 viên và một nửa viên ma túy tổng hợp màu hồng với giá 2.000.000,đ của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực trạm thu phát sóng truyền hình thuộc bản Ngã Ba Kim, xã Púng Luông, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái với mục đích về chia nhỏ để bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/9/2022 cùng lúc M đã bán cho T và D mỗi người 01 gói với giá 50.000đ. Bán xong M ra khu vực vòi nước ở đầu nhà để rửa rau, nấu cơm, T và D lấy 02 tép ma túy vừa mua được ra sử dụng nhưng M không nhìn thấy. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày thì Công an đến làm việc và thu giữ toàn bộ vật chứng như bản cáo trạng đã nêu.

Bản Cáo trạng số: 04/CT-VKS-MCC ngày 30/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố bị cáo Hồ Thị M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên Quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hồ Thị M từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ của bị cáo Hồ Thị M; Trả lại cho bị cáo Hồ Thị M 01 điện thoại di động loại bàn phím số, màu đen, mặt trước có ký hiệu Masstel, đã qua sử dụng; số tiền 3.685.000đ và miễn án phí cho bị cáo.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải đã truy tố, tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết về pháp luật còn hạn chế; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Thị M mức thấp nhất của khung hình phạt. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; trả lại vật chứng tài sản hợp pháp của bị cáo cho bị cáo và miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của các cơ quan tố tụng, người tham gia tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định. Từ đó đã đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 13/9/2022 tại nơi ở của Hồ Thị M thuộc bản La Pán T, xã La Pán T, huyện Mù Cang Chải tỉnh Yên Bái, M đã cùng lúc bán cho Thào A T và Mùa A D mỗi người 01 gói Heroine với giá 50.000đ. Ngoài ra khi hành vi của bị cáo M bị phát hiện Công an còn thu giữ của bị cáo 0,6g ma túy, loại Herone; 0,14g ma túy, Methamphetamine với mục đích cấp giữ để bán kiếm lời. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố bị cáo Hồ Thị M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì hám lợi bất chính nên thực hiện hành vi phạm tội; hành vi trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

[4] Về tiết tăng nặng: Không; tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Do vậy khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa người bào chữa đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo, tuy nhiên việc đề nghị không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, hiểu biết xã hội còn nhiều hạn chế; chưa có tiền án, tiền sự. Như vậy bị cáo là người có nhân thân tốt.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Xét bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

- Vật chứng là: 0,46g ma túy, loại Heroine còn lại sau khi giám định; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy. Xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần được tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là: 01 điện thoại di động loại bàn phím số, màu đen, mặt trước có ký hiệu Masstel, đã qua sử dụng. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần được trả lại cho bị cáo.

- Vật chứng là: Số tiền 3.785.000đ, thu giữ của Hồ Thị M thì có 100.000đ là tiền bán ma túy cho Mùa A D và Hồ A T nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, số tiền còn lại là 3.685.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo nên cần được trả lại cho bị cáo.

[8] Các vấn đề liên quan đến vụ án:

- Đối với việc Thảo A T và Mùa A D sử dụng ma túy trong nhà của M, M không nhìn thấy và không biết việc T và D sử dụng ma túy nên không đủ cơ sở để xét xét trách nhiệm với Hồ thị M về hành vi này.

- Đối với người bán ma túy cho Hồ Thị M: Quá trình điều tra bị cáo không biết tên, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng, do đó Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ.

- Đối với Thảo A T và Mùa A D: Là những người nghiện ma túy, ngày 13/9/2022 đã đến nơi ở của Hồ Thị M mua ma túy sử dụng thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu đến Công an huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức xử phạt tiền đối với Thảo A T và Mùa A D về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1, Điều 23 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ và thông báo cho chính quyền địa phương biết, quản lý là đúng quy định và phù hợp.

- Đối với khối lượng ma túy Thảo A T và Mùa A D đã mua của Hồ Thị M, do T, D đã sử dụng hết và khi mua bán Thảo A T, Mùa A D và Hồ Thị M cũng không cân xác định thực tế khối lượng nên không đủ căn cứ để xác định trách nhiệm để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Thị M 07 (bảy) năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/9/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,46 gam ma túy, loại Heroine, còn lại sau khi giám định được cho vào 01 túi nilon màu trắng và niêm phong lại vào một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Hồ Thị M - sinh năm 1986 tại bản La Pán T, xã La Pán Tấn, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái ngày 13/9/2022 (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ, ký họ tên của Hà Văn Lưu, Nguyễn Anh Tuấn, Hoàng Hữu Quốc Tuấn, Nguyễn Đăng Ninh, Lý Ngọc Kiều và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái tại mép dán giáp lại;

+ 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói;

+ 01 lọ nhựa màu trắng có nắp đậy.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) của bị cáo Hồ Thị M.

- Trả lại cho bị cáo Hồ Thị M:

+ 01 điện thoại di động loại bàn phím số, màu đen, mặt trước có ký hiệu Masstel, đã qua sử dụng.

+ Số tiền 3.685.000đ (*Ba triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng*).

Toàn bộ số tiền 100.000đ tịch thu sung vào ngân sách nhà nước và 3.685.000đ trả lại cho bị cáo đều được niêm phong trong 02 phong bì, trong đó 1.685.000,đ được niêm phong vào 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi: Tiền thu giữ khi bắt quả tang Hồ Thị M - Sinh năm 1986 (Sau khi giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ, ký họ tên của Đồng Thu Hằng, Hoàng Hữu Quốc Tuấn và các hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái tại mép dán giáp lại; 2.100.000,đ được niêm phong vào 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ khi khám xét nơi ở của Hồ Thị M - Sinh năm 1986 (Sau khi giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ, ký họ tên của Đồng Thu Hằng, Hoàng Hữu Quốc Tuấn và các hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái tại mép dán giáp lại.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ Thị M.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hồ Thị M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện MCC(2);
- Công an huyện MCC (2);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- THA hình sự;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu: TA, tiểu HS; HS (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý A Hờ